



DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Đợt: HK 2 (2020 - 2021)

Ngày thi: 21 / 7 /2021

Nhóm: 20T4-ĐCN2

Môn học phần:0714000453 - Vật Lý 1

Giờ thi:

Phòng:

STT	Mã sinh viên	Họ đệm	Tên	Ngày sinh	Mã LHP	Ký tên	Điểm		Ghi chú
							Bảng số	Bảng chữ	
1	20003188	Phạm Lê Quốc	Bình	06/11/2005	20T4-ĐCN2		9,0	Chín , không	
2	20001976	Tạ Ngọc Thanh	Bình	16/07/2005	20T4-ĐCN2		9,0	Chín , không	
3	20005846	Vũ Thành	Đạt	06/12/2005	20T4-ĐCN2		9,5	Chín , năm	
4	20001980	Nguyễn Trọng	Đức	07/12/2005	20T4-ĐCN2		0,0	Không , không	Không nộp bài
5	20003227	Nguyễn Huỳnh Hiếu	Dương	30/10/2003	20T4-ĐCN2		0,0	Không , không	Không nộp bài
8	20003762	Chu Văn	Hoàn	13/11/2005	20T4-ĐCN2		5,0	Năm , không	
9	20003473	Trần Huy	Hoàng	30/12/2004	20T4-ĐCN2		9,0	Chín , không	
10	20005666	Mai Văn	Hùng	10/11/2004	20T4-ĐCN2		10,0	Mười , không	
11	20000924	Trần Khánh	Hung	29/12/2005	20T4-ĐCN2		0,0	Không , không	Không nộp bài
12	20002575	Bùi Quốc	Huy	13/02/2005	20T4-ĐCN2		9,8	Chín , tám	
13	20002379	Vũ Bảo	Khang	19/10/2005	20T4-ĐCN2		9,5	Chín , năm	
14	20003116	Vũ Đăng	Khoa	21/02/2005	20T4-ĐCN2		0,0	Không , không	Không nộp bài
15	20006744	Võ Tấn	Kiệt	21/02/2003	20T4-ĐCN2		8,5	Tám , năm	
16	20001151	Hồ Công	Mão	06/03/1999	20T4-ĐCN2		10,0	Mười , không	
17	20000414	Lê Võ Minh	Mỹ	06/09/2005	20T4-ĐCN2		7,3	Bảy , ba	
18	20003359	Trần Đình	Nhuận	02/02/2005	20T4-ĐCN2		5,5	Năm , năm	
19	20001172	Phạm Văn	Phát	04/08/2005	20T4-ĐCN2		5,5	Năm , năm	
20	20002100	Phạm Sỹ	Phú	06/09/2005	20T4-ĐCN2		9,5	Chín , năm	
21	20005036	Nguyễn Lâm Hoàng	Phúc	05/01/1997	20T4-ĐCN2		8,5	Tám , năm	
22	20003041	Trịnh Đình	Phúc	30/08/2005	20T4-ĐCN2		5,0	Năm , không	
23	20001148	Trần Hữu	Phước	23/09/2005	20T4-ĐCN2		10,0	Mười , không	
24	20001837	Nguyễn Văn	Quang	03/01/2005	20T4-ĐCN2		8,5	Tám , năm	
25	20000607	Tạ Dương Trung	Quốc	23/06/2005	20T4-ĐCN2		9,5	Chín , năm	
26	20005463	Phạm Quốc	Thắng	16/06/2004	20T4-ĐCN2		9,3	Chín , ba	
27	20001519	Nguyễn Nhân	Thành	21/11/2005	20T4-ĐCN2		8,0	Tám , không	
28	20001726	Phổng Kim	Thành	27/11/2005	20T4-ĐCN2		6,3	Sáu , ba	
29	20001328	Nguyễn Văn	Thịnh	19/10/2005	20T4-ĐCN2		5,3	Năm , ba	
31	20005197	Nguyễn Chí	Toàn	29/06/2003	20T4-ĐCN2		0,0	Không , không	Không nộp bài
32	20003144	Võ Hoàng Gia	Trần	15/05/2003	20T4-ĐCN2		8,0	Tám , không	
33	20006715	Nguyễn Minh	Triết	19/03/2002	20T4-ĐCN2		9,5	Chín , năm	

Ghi chú:

Danh sách gồm 30 sinh viên.
Số dự kiểm tra là 25 sinh viên.
Số vắng kiểm tra là 5 sinh viên.

Cán bộ chấm thi 1

(Ký và ghi rõ họ tên)

Phan Hoàng Thiện

Cán bộ chấm thi 2

(Ký và ghi rõ họ tên)

Nguyễn Thanh Tú

TP. HCM, ngày tháng năm 20.....

Trưởng khoa

(Ký và ghi rõ họ tên)

.....

